Người ký: Sở Tư pháp
Email: sotp@tayninh.gov.vn
Cơ quan: Ủy ban Nhân dân tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 28.06.2018 09:20:40 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 21 /2018/QĐ-UBND	*Tây Ninh, ngày 20 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 56/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng phí đăng ký cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 202/2016/TT-BTC ngày 09 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực đăng ký giao dịch bảo đảm;

Căn cứ Thông tư số 113/2017/TT-BTC ngày 20 tháng 10 năm 2017 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 202/2016/TT-BTC ngày 09 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực đăng ký giao dịch bảo đảm;

Căn cứ Nghị quyết số 37/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí, lệ phí thu được trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2018/NQ-HĐND ngày 29 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh khóa IX, kỳ họp thứ 7 về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại các Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 37/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí, lệ phí thu được trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 837/TTr-STP ngày 17 tháng 5 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 56/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng phí đăng ký cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

1. Sửa đổi, bổ sung mức thu phí quy định tại Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 56/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh như sau:

a) Sửa đổi Mức thu phí đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản bảo đảm:

"- Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản bảo đảm: mức thu 30.000 đồng/trường hợp".

b) Bổ sung Mức thu phí cấp bản sao văn bản chứng nhận nội dung đăng ký giao dịch bảo đảm:

"- Mức thu phí cấp bản sao văn bản chứng nhận nội dung đăng ký giao dịch bảo đảm 25.000 đồng/trường hợp".

2. Bổ sung Điều 2a như sau:

" Điều 2a. Các đối tượng được miễn phí

Các đối tượng miễn phí đăng ký, cung cấp thông tin giao dịch bảo đảm gồm:

1. Cá nhân, hộ gia đình đăng ký giao dịch bảo đảm để vay vốn tại tổ chức tín dụng theo chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn được miễn nộp phí đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn.

2. Yêu cầu sửa chữa sai sót về nội dung đăng ký giao dịch bảo đảm do lỗi của người thực hiện đăng ký giao dịch bảo đảm.

3. Thông báo việc kê biên tài sản thi hành án, yêu cầu thay đổi nội dung đã thông báo việc kê biên tài sản thi hành án, xóa thông báo việc kê biên của Chấp hành viên theo quy định của pháp luật Thi hành án.

4. Chấp hành viên yêu cầu cung cấp thông tin về tài sản kê biên.

5. Điều tra viên, Kiểm sát viên và Thẩm phán yêu cầu cung cấp thông tin phục vụ cho hoạt động tố tụng".

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1 tháng 7 năm 2018.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ngành: Tài chính; Tư pháp; Tài nguyên và Môi trường; Kho bạc Nhà nước tỉnh; Cục thuế; Thủ trưởng các sở, ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm công báo tỉnh;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh.

(Dương Thảo 2018 QĐQPPL)
28

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Văn Thắng